

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 176/2017/HSST
Ngày 08-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Xuân Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1 . Ông Vũ Khắc Tân.
- 2 . Ông Nguyễn Văn Hạnh.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Ngô Thị Thùy Linh - Cán bộ Toà án nhân dân quận Lê Chân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Quỳnh Anh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 149/2017/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1993 tại Hải Phòng; đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Số 58/801 đường T, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 28 đường T, phường K, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Kim N và bà Nguyễn Thị H1 (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; ngày 27/7/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người bị hại:

- Anh Nguyễn Đồng C, sinh năm 1981; đăng ký thường trú tại: Số 21/21/437 đường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 8/140 phường K, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Anh Hoàng Minh V, sinh năm 1992; đăng ký thường trú tại: Xã H, huyện H, tỉnh N; nơi ở: Số 3/4/140 phường K, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Xuân M, sinh năm 1981; đăng ký thường trú tại: Đội 1, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Số 4/4/140 phường K, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thị H bị Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 16 giờ ngày 26/7/2017, Nguyễn Thị H đi bộ một mình đến trước cửa nhà trọ số 08/140 phường K, quận L, Hải Phòng thì thấy chỉ có 02 cháu bé đang chơi nên H giả vờ xin đi nhờ vệ sinh để vào trong nhà với mục đích trộm cắp tài sản. Ở trong nhà H phát hiện 01 chiếc điện thoại di động Samsung S4 màu trắng của anh Nguyễn Đồng C, sinh năm 1981, đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 21/21/437 đường Đ, phường Đ, quận H, Hải Phòng để trên mặt tủ quần áo. Lúc này, H thấy con trai anh C là cháu Nguyễn Đồng H1 (sinh năm 2005) đi ngay phía sau lưng nên H đã đứng che chiếc điện thoại để cho cháu H1 không nhìn thấy rồi H dùng tay lấy chiếc điện thoại trên đi được khoảng 01 mét thì bị cháu H1 phát hiện lấy lại chiếc điện thoại. Tiếp theo, Nguyễn Thị H đi sang phòng trọ số 03/04/140 Kênh Dương, phường K, quận L, Hải Phòng phát hiện 01 chiếc điện thoại di động HTC 620 màu trắng của anh Hoàng Minh V, sinh năm 1992, đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã H, huyện H, tỉnh N để ở đầu giường cách cửa ra vào khoảng 02 mét. Quan sát không có người trông coi, H đi vào phòng trọ lấy chiếc điện thoại rồi đi ra ngoài được khoảng 01 mét thì bị anh V phát hiện và lấy lại chiếc điện thoại. Ngay sau đó, Nguyễn Thị H thấy 01 chiếc xe đạp mini hai dóngh màu đỏ của anh Nguyễn Xuân M, sinh năm 1981, đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 1, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa đang dựng sát bờ tường bên phải, đối diện cửa phòng trọ số 04/04/140 Kênh Dương, phường K, quận L, Hải Phòng không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Hồng liền dắt chiếc xe đạp ra khỏi khu nhà trọ được khoảng 10 mét thì bị quần chúng nhân dân và Công an phường K phát hiện, bắt giữ đưa H cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 49/KL-ĐGTTTHS ngày 27/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Lê Chân kết luận giá trị còn lại của 01 điện thoại đã qua sử dụng nhãn hiệu Samsung Galaxy S4 là 1.000.000 đồng, 01 điện thoại đã qua sử dụng nhãn hiệu HTC 620 là 800.000 đồng, 01 xe đạp mini hai dóngh đã qua sử dụng màu đỏ là 300.000 đồng. Tổng giá trị còn lại của các tài sản cần định giá là 2.100.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 171/CT-VKS ngày 04/10/2017, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng đồng thời phân tích tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị:

- Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H mức án từ 9 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì khác, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp Án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi "Trộm cắp tài sản" như nội dung cáo trạng đã nêu.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người bị hại, kết luận định giá, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Hồi 16 giờ ngày 26/7/2017 tại khu vực phường K, Nguyễn Thị H đã thực hiện liên tiếp hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản gồm 01 điện thoại Samsung Galaxy S4, 01 điện thoại HTC 620, 01 xe đạp mini hai dón. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng) thì bị những người bị hại và công an bắt giữ quả tang. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản" vi phạm khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm.

Tuy nhiên tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, cần áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999 đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án.

- Áp dụng: Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016: Bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm Sát: 02 bản;
- TATP: 01 bản;
- CAQ. Lê Chân: 01 bản;
- THADS quận Lê Chân: 01 bản;
- Sở Tư pháp Hải Phòng: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Vinh